



## TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

182 Lê Duẩn, Tp Vinh, tỉnh Nghệ An

ĐT: 023 8868 8866 ; Fax: 023 83989 789

Email: cea@vinhuni.edu.vn

Website: <http://cea.vinhuni.edu.vn/>

## CÁCH TÍNH CHI PHÍ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

### 1. Căn cứ tính chi phí kiểm định chất lượng giáo dục

- Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

- Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục.

- Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn kiểm định chất lượng giáo dục, áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước.

### 2. Đơn giá tính chi phí kiểm định chất lượng giáo dục

- Đơn giá giờ công: 187.500đ/giờ

- Đơn giá ngày: 187.500đ/giờ  $\times$  8 giờ/ngày = 1.500.000đ/ngày

### 3. Cách tính chi phí kiểm định chất lượng giáo dục

Chi phí cho hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục gồm 03 khoản tương ứng với 3 hợp đồng: Thẩm định báo cáo tự đánh giá, Đánh giá ngoài, Thẩm định kết quả đánh giá và xét công nhận đạt tiêu chuẩn giáo dục.

Nguyên tắc dự toán chi phí kiểm định chất lượng giáo dục (cho cả cấp cơ sở giáo dục và cấp chương trình đào tạo) như sau:

#### 3.1. Chi phí Thẩm định báo cáo tự đánh giá (Ttđ)

$$Ttđ = D \times Ntđ \times Ktr + Tqltđ$$

Trong đó:

- D: Định mức thù lao ngày công

- Ntđ: Số ngày công thẩm định Báo cáo Tự đánh giá

- Ktr: Hệ số theo số lượng trang Báo cáo Tự đánh giá, bằng 1 (đến 120 trang), + 0,02 (cho mỗi 10 trang tăng thêm)

- Tqltđ: Chi phí quản lý quá trình công tác thẩm định

#### 3.2. Chi phí Đánh giá ngoài (Gđg)

$$Tđg = D \times Nđgn \times Kqm \times Kkc \times Kcs + Tqlđg + c$$

Trong đó:

- D: Định mức thù lao ngày công

- Nđgn: Số ngày công cho quá trình công tác đánh giá ngoài

- Kqm : Hệ số quy mô đào tạo (theo số lượng sinh viên quy đổi)

- Kkc: Hệ số khoảng cách (theo khoảng cách giữa nơi khảo sát với Trung tâm)
- Kcs: Hệ số cơ sở (theo số lượng cơ sở, phân hiệu)
- Tqlđg: Chi phí quản lý quá trình công tác đánh giá ngoài
- C: Công tác phí của Đoàn đánh giá ngoài gồm đi, ăn, ở (CSGD tự chi trả)

### 3.3. Chi phí Công nhận (Gcn)

$$T_{cn} = D \times N_{cn} + T_{ctpcn} + T_{qlcn}$$

*Trong đó:*

- D: Định mức thù lao ngày công
- N<sub>cn</sub>: Số ngày công cho quá trình công tác họp hội đồng
- T<sub>ctpcn</sub>: Công tác phí trao giấy chứng nhận (nếu có)
- T<sub>qlcn</sub>: Chi phí quản lý quá trình công tác công nhận

Mức chi phí cụ thể với tình hình thực tế của cơ sở giáo dục, vui lòng liên hệ:

Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh

Tầng 2 Toà nhà Khảo thí, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

ĐT: (0238) 868 8866 Email: kdclgdvinh@gmail.com / kdclgd@vinhuni.edu.vn